TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày:14/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mậu Hoàn

Bà Lê Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hoa - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TL - HSST ngày 19 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Doãn Trọng N, sinh năm 1975; Nơi ĐKHK : Thôn Đại T, xã Đông Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: khu ph, phường Bình T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Doãn Trọng H (đã chết) và bà Doãn Thị Th, sinh năm 1943; vợ, con : Chưa; Tiền án, tiền sự: không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đại T, xã Đông Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995 (đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ : Thôn Đại T, xã Đông Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Bà Doãn Thị Th, sinh năm 1943 (Vắng mặt)
Địa chỉ : Thôn Đại T, xã Đông Th, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do đi làm ăn ở tỉnh Bình Thuận lâu ngày mới về nên vào tối ngày 25/9/2023, Doãn Trọng N rủ các ông Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn H, là hàng xóm đến nhà mình ở thôn Đại T, xã Đông Th, huyện Đ để uống rượu. Khi ba người đang ngồi uống rượu thì anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995 là con trai của ông L đi xe mô tô sang nhà N để đón ông L về nhà nhưng ông L chưa về nên anh M ngồi trên xe dựng ở sân gần nơi mọi người ngồi uống rượu để đợi ông L. Khoảng 15 phút sau thì anh M bảo ông L đi về, nhưng do đã say rượu nên ông L loạng choạng không đứng dậy được. Thấy vậy, N nói với anh M "*Để chú L ở đây nghỉ một lúc rồi về, nếu không về được thì ngủ lại sáng mai về cũng được"*. Anh M đồng ý nên N cùng với anh M đưa ông L vào buồng nhà N để nghỉ, sau đó anh M đi xe về nhà còn N và anh H ngồi uống rượu được một lúc thì anh H cũng đi bộ về nhà, sau đó N dọn dẹp rồi đi rửa bát.

Đến khoảng 00 giờ ngày 26/9/2023, khi N rửa bát xong đi vào nhà thì thấy bà Doãn Thị Th, là mẹ đẻ đang ngồi ở giường tại phòng khách nên N đi vào phòng của mình để ngủ thì thấy ông L đang ngồi trên giường. Theo lời khai, do N đã uống rượu say nên đầu óc không còn tỉnh táo nên khi nhìn thấy ông L, nghĩ ông L là kẻ trộm vào nhà mình để trộm cắp nên N đi ra ngoài hè lấy chiếc điếu bằng nứa màu vàng mà N dùng để hút thuốc lào và đi vào buồng nơi ông L đang ngồi rồi cầm điếu ở tay phải vụt thẳng vào vùng mặt của ông L khoảng 02 đến 03 cái làm ông L bị thương ngã xuống đất rồi bất tỉnh.

Khi thấy N dùng điếu đánh ông L thì bà Thạch kêu *"ối làng ơi!"*. Nghe tiếng bà Thạch kêu, ông H đang ở nhà bên cạnh nhà bà Th đi xe máy sang nhà ông L thì thấy anh M đang ngủ nên đã gọi anh M dậy và nói *"M ơi sang đưa bố mi về, sang đó đừng nói cái gì nhé"*. Nghe anh H nói vậy, anh M nghĩ là ông L tỉnh dậy và đi về nhà thì bị ngã xuống ao nên anh M điều khiển xe mô tô sang nhà N. Đến nơi, anh M nghe tiếng bà Th khóc và nói *"M ơi thằng N nó giết thằng L mất rồi"*. Nghe bà Th nói vậy nên anh M đi thẳng vào buồng ngủ của N. Khi vào buồng qua ánh đèn của bóng điện ngủ, anh M thấy ông L đang nằm bất tỉnh dưới đất cạnh vũng máu, còn N đang đứng bên cạnh, không nói gì. Do nghĩ N đã đánh bố mình nên anh M dùng tay phải đấm một cái vào mặt làm N ngã xuống đất bất tỉnh. Sau đó, anh M đưa ông L đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá cấp cứu; N cũng được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Phúc Thịnh để cấp cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 26/9/2023 và bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa ghi nhận các dấu vết thương tích của ông Nguyễn Văn L như sau:

- "01 vết thương vùng trán kích thước 01 X 05cm; 03 vết thương vùng trán trái kích thước 01 X 04cm; 01 vết thương đuôi mắt trái kích thước 01 X 02cm; 01 vết thương gò má phải kích thước 01 X 04cm; 01 vết thương vùng trán thái dương bên trái kích thước 01X05cm".

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1756/KLTTCT-PYTH ngày 19/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức trán lệch phải, kích thước sẹo nhỏ: 03%; Vùng mặt ngang mức trán trái có 03 sẹo vết thương phần mềm, kích thước sẹo nhỏ: 09%; Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức đuôi mắt trái, kích thước sẹo nhỏ: 03%; Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức gò má phải, kích thước sẹo nhỏ: 03%; Sẹo vết thương phần mềm vùng trán thái dương bên trái, kích thước sẹo nhỏ: 01%. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 18%.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 1757/KLVGTT-PYTH ngày 19/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận thương tích trên cơ thể ông Nguyễn Văn L là do tác động của ngoại lực được tạo nên bởi vật tày có cạnh.

Về vật chứng: Các vật chứng gồm 01 (một) điếu cày bằng nứa, màu vàng dài 65cm, đường kính ống điếu 4,5cm, phần miệng điếu bọc kim loại, phần chân điếu bằng nhựa được gắn với thân điếu bằng mảnh kim loại, nỏ điếu đã bị bung bật khỏi thân điếu, phần đuôi điếu bị gãy vỡ; 04 (bốn) mảnh nứa vỡ, bề mặt mảnh nứa bám dính máu; 01 (một) nỏ điếu gãy vỡ hiện đang quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn để phục vụ việc truy tố, xét xử giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/Ctr – KSĐT ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Doãn Trọng Năm về tội ‘’Cố ý gây thương tích’’ điểm đ theo khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Doãn Trọng N từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba sáu) tháng tù.

Về phần bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn Văn L không có yêu cầu bồi thường đối với thương tích mà bị cáo gây nên.

Đối với thương tích của Doãn Trọng N bị anh Nguyễn Văn M gây nên thì Năm đã có đơn đề nghị không xử lý hình sự, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- 01 Điếu cày bằng nứa, màu vàng dài 65cm, đường kính ống điếu 4,5cm, phần miệng điếu bọc kim loại, phần chân điếu bằng nhựa được gắn với thân điếu bằng mảnh kim loại, nỏ điếu đã bị bung bật khỏi thân điếu, phần đuôi điếu bị gãy vỡ;

- 04 Mảnh nứa vỡ, bề mặt mảnh nứa bám dính máu;

- 01 Nỏ điếu gãy vỡ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Doãn Trọng N đã khai nhận: Vào đêm ngày 25/9/2023, Doãn Trọng N có mời các anh Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Văn H, là hàng xóm đến nhà uống rượu. Do ông L say rượu không về được nên ở lại ngủ cùng với N. Sau khi dọn dẹp rửa bát xong, N đi vào trong buồng ngủ của mình thì thấy ông L đang ngồi trên giường. Do đã uống rượu say, đầu óc không còn tỉnh táo nên N tưởng ông L là trộm vào nhà nên đã đi ra ngoài hè lấy một cái điếu cày bằng nứa vụt 02 đến 03 cái vào vùng mặt của ông L làm ông L ngã xuống đất chảy máu rồi bất tỉnh. Sau đó, anh M, là con trai ông L đã đến đưa ông L đi cấp cứu tại bệnh viện. Kết quả ông L bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khảng định : Hành vi của Doãn Trọng N đã phạm tội ‘’Cố ý gây thương tích’’theo điểm đ khoản 2 Điều 134 - BLHS.

[4] Xét tính chất vụ án: Hành vi trên đây của bị cáo Doãn Trọng N đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hậu quả là ông Nguyễn Văn L mất 18% sức khỏe. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến chống mỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[6] Về bồi thường dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn L không có yêu cầu bồi thường đối với thương tích của bị cáo gây nên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích của Doãn Trọng N bị anh Nguyễn Văn M gây nên thì N đã có đơn đề nghị không xử lý hình sự, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh M, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 Điếu cày bằng nứa, màu vàng dài 65cm, đường kính ống điếu 4,5cm, phần miệng điếu bọc kim loại, phần chân điếu bằng nhựa được gắn với thân điếu bằng mảnh kim loại, nỏ điếu đã bị bung bật khỏi thân điếu, phần đuôi điếu bị gãy vỡ;

- 04 Mảnh nứa vỡ, bề mặt mảnh nứa bám dính máu;

- 01 Nỏ điếu gãy vỡ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự ; khoản 2 Điều 135 BLTTHS ; Điều 6 ; điểm a khoản 1 Điều 23 ; khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Tuyên bố: Bị cáo Doãn Trọng N phạm tội‘’Cố ý gây thương tích’’.

- Xử phạt: Bị cáo Doãn Trọng N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/10/2023.

Về phần bồi thường thiệt hại: Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 Điếu cày bằng nứa, màu vàng dài 65cm, đường kính ống điếu 4,5cm, phần miệng điếu bọc kim loại, phần chân điếu bằng nhựa được gắn với thân điếu bằng mảnh kim loại, nỏ điếu đã bị bung bật khỏi thân điếu, phần đuôi điếu bị gãy vỡ;

- 04 Mảnh nứa vỡ, bề mặt mảnh nứa bám dính máu;

- 01 Nỏ điếu gãy vỡ.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2024 giữa cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Buộc bị cáo Doãn Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn ;
- Cơ quan THADS huyện Đông Sơn ;
- Bị cáo ;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu hồ sơ vụ án ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Thị Hà

T